

1. MỤC TIÊU

1.1. Kiến thức. Học sinh ôn tập các kiến thức về:

- **Văn bản:** Các vấn đề văn học trong phạm vi các tác phẩm: *Vợ chồng A Phủ* (Tô Hoài); *Chiếc thuyền ngoài xa* (Nguyễn Minh Châu); *Hòn Trơng Ba, da hàng thịt* (Lưu Quang Vũ)

- **Tiếng Việt:** Các phương thức biểu đạt; các bộ phận trong câu; các biện pháp nghệ thuật; các phong cách ngôn ngữ.

- **Làm văn:** Nghị luận về một bài thơ, đoạn thơ; Nghị luận một đoạn trích, một tác phẩm văn học chính luận; các thao tác lập luận.

1.2. Kỹ năng: Học sinh rèn luyện các kỹ năng:

- Tạo lập văn bản nghị luận văn học
- Đọc hiểu văn bản

2. NỘI DUNG

2.1. Ma trận

TT	Nội dung / đơn vị kỹ năng	Mức độ nhận thức				Tổng điểm %	
		Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	TL	TN
1	Đọc hiểu	2	1	1		30	0
2	Viết	1*	1*	1*	1*	70	0
	Tỉ lệ %	30%	35%	25%	10%	100	
	Tỉ lệ chung	65%		35%			

***: Lưu ý:** Kỹ năng viết có 01 câu, trong câu này đã bao gồm cả 4 cấp độ: Các cấp độ và cách tính điểm của câu hỏi được quy định chi tiết trong Đáp án – Hướng dẫn chấm.

2.2. Dạng câu hỏi/ câu hỏi minh họa:

a/ Dạng câu hỏi phân đọc hiểu (với ngữ liệu là một đoạn văn bản đã cho trước):

***/ Với mức độ nhận biết:**

Câu 1: Xác định phong cách ngôn ngữ của đoạn văn bản.

Câu 2: Nêu phương thức biểu đạt chính của đoạn văn bản.

Câu 3: Xác định thao tác lập luận chính của đoạn văn bản.

Câu 4: Chỉ ra những hình ảnh thể hiện một nội dung nào đó trong đoạn văn bản.

Câu 5: Chỉ ra 2, 3 chi tiết thể hiện nội dung nào đó trong đoạn văn bản.

Câu 6: Xác định các bộ phận trong một câu văn.

Câu 7: Theo tác giả, có những lí do nào.....?

Câu 8: Theo tác giả, có mấy yếu tố.....?

***/ Với mức độ thông hiểu:**

Câu 1: Chỉ ra và phân tích tác dụng của một biện pháp nghệ thuật.

Câu 2: Nêu ý nghĩa của một nhận định xuất hiện trong văn bản.

Câu 3: Em hiểu chi tiếttrong văn bản như thế nào?

Câu 4: Tại sao tác giả lại nói.....?

***/ Với mức độ vận dụng:**

Câu 1: Thông điệp nào có ý nghĩa nhất với anh/chị sau khi đọc đoạn văn bản trên.

Câu 2: Từ nội dung của văn bản, trình bày suy nghĩ về.....

Câu 3: Anh/chị có đồng ý với quan điểm sau đây ...hay không? Vì sao?

b/ Câu hỏi minh họa phần tạo lập văn bản NLVH:

(Câu hỏi sẽ kiểm tra tổng hợp cả 4 mức độ nhận thức: Nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao.)

Đề 1: Phân tích diễn biến tâm lí nhân vật Mị trong đêm tình mùa xuân (*Vợ chồng A Phủ*) (Tô Hoài). Từ đó, nhận xét về giá trị nhân đạo của tác phẩm được thể hiện qua nhân vật.

Đề 2: Phân tích nhân vật người đàn bà hàng chài trong tác phẩm *Chiếc thuyền ngoài xa* (Nguyễn Minh Châu).

Đề 3: Phân tích 2 phát hiện của nghệ sĩ Phùng trong truyện ngắn *Chiếc thuyền ngoài xa* (Nguyễn Minh Châu). Từ đó, khái quát những thông điệp nghệ thuật mà tác giả gửi gắm.

Đề 4: Phân tích cuộc đối thoại giữa Hồn Trương Ba và xác hàng thịt trong trích đoạn *Hồn Trương Ba, da hàng thịt* (Lưu Quang Vũ). Từ đó, khái quát những thông điệp nhân sinh mà tác giả gửi gắm.

Đề 5: Phân tích cuộc đối thoại giữa Hồn Trương Ba và Đế Thích trong trích đoạn *Hồn Trương Ba, da hàng thịt* (Lưu Quang Vũ). Từ đó, khái quát những thông điệp nhân sinh mà tác giả gửi gắm.

2.3. Đề minh họa

I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Đọc đoạn trích:

Có một quy luật gọi là “quy luật mười nghìn giờ”. Các nhà khoa học đã chứng minh rằng trong những điều kiện thông thường, một người bình thường kiên trì làm một loại công việc gì đó, sau nhiều nhất là mười nghìn giờ người ấy sẽ đạt đến trình độ thành thạo như một chuyên gia trong công việc ấy. Nếu các em đạt đến trình độ chuyên gia, các em sẽ có chỗ dùng, không phải nơi này thì là nơi khác, chắc chắn như vậy.

Còn một điều khác quan trọng hơn cả mười nghìn giờ, đó là sự yêu thích công việc của mình. Các em có bao giờ nhìn thấy một người đầu bếp nổi danh và tài hoa nào lại miễn cưỡng nấu bếp như một công việc khổ sai? Có bao giờ thấy một ông thầy lên lớp chốc chốc lại nhìn đồng hồ mong cho hết giờ để ra về lại được học trò yêu quý và nhớ mãi? Chắc chắn là không!

Các em không thể thành công thật sự trong công việc nếu các em không yêu thích công việc ấy. Có rất nhiều người không may buộc phải làm một công việc nhàm chán mà họ không hề thấy hứng thú, chỉ như một kẻ sinh nhai. Thật đáng tiếc vì tám giờ vàng

ngọc, tức một phần ba cuộc đời của họ đã trôi qua một cách nhạt nhẽo vô vị và uổng phí.

(Trích *Cuộc đời là một sự lựa chọn*, TS. Phạm Thị Ly, Báo Tuổi trẻ Online, ngày 29/4/2013)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. Chỉ ra phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích trên.

Câu 2. Theo đoạn trích, một điều khác quan trọng hơn cả *mười nghìn giờ* là gì?

Câu 3. Nêu hiệu quả của việc sử dụng câu hỏi tu từ trong các câu văn sau: *Các em có bao giờ nhìn thấy một người đầu búp nổi danh và tài hoa nào lại miễn cưỡng nắn búp như một công việc khổ sai? Có bao giờ thấy một ông thầy lên lớp chốc chốc lại nhìn đồng hồ mong cho hết giờ để ra về lại được học trò yêu quý và nhớ mãi?*

Câu 4. Anh/Chị có cho rằng: *Buộc phải làm một công việc nhàm chán mà họ không hề thấy hứng thú, chỉ như một kẻ sinh nhai tức là một phần ba cuộc đời của họ đã trôi qua một cách nhạt nhẽo vô vị và uổng phí không?* Vì sao?

II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Trong vở kịch *Hồn Trương Ba, da hàng thịt*, tác giả Lưu Quang Vũ viết:

Hồn Trương Ba: Ông Đế Thích ạ, tôi không thể tiếp tục mang thân anh hàng thịt được nữa, không thể được!

Đế Thích: Sao thế? Có gì không ổn đâu!

Hồn Trương Ba: Không thể bên trong một đằng, bên ngoài một nẻo được. Tôi muốn được là tôi toàn vẹn.

Đế Thích: Thế ông ngỡ tất cả mọi người đều được là mình toàn vẹn cả ư? Ngay cả tôi đây. Ở bên ngoài, tôi đâu có được sống theo những điều tôi nghĩ bên trong. Mà cả Ngọc Hoàng nữa, chính người lắm khi cũng phải khuôn ép mình cho xứng với danh vị Ngọc Hoàng. Dưới đất, trên trời đều thế cả, nữa là ông. Ông đã bị gạch tên khỏi sổ Nam Tào. Thân thể thật của ông đã tan rữa trong bùn đất, còn chút hình thù gì của ông đâu!

Hồn Trương Ba: Sống nhờ vào đồ đạc, của cải người khác, đã là chuyện không nên, đằng này đến cái thân tôi cũng phải sống nhờ anh hàng thịt. Ông chỉ nghĩ đơn giản là cho tôi sống, nhưng sống như thế nào thì ông chẳng cần biết!

(Ngữ văn 12, Tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam, 2013, tr.149)

Phân tích khát vọng của nhân vật Hồn Trương Ba thể hiện trong đoạn trích trên. Từ đó, nhận xét giá trị nhân văn được tác giả gửi gắm qua đoạn trích.

.....HẾT.....

Họ tên thí sinh:.....; Số báo danh:.....

Hoàng Mai, ngày 3 tháng 4 năm 2024

TỔ TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thanh Thủy